

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÀU BÀNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2023/HS-ST
Ngày 12-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Độ.

Ông Vũ Đình Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Phương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương
tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh
Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:
30/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét
xử số: 59/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn
phiên tòa số 34/2023/QĐST- HS ngày 19 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn S, sinh năm 1993 tại Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn:
6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con
ông Phạm Văn H và bà Phan Thị P; có vợ là Lê Thị P1 và 02 con; tiền án: không;
tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 11 tháng 9 năm 2021 đến ngày 12
tháng 9 năm 2021 được trả tự do, bắt lại ngày 02 tháng 02 năm 2023 cho đến nay,
có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ
án được tóm tắt như sau:

Hồ Đình T, Lê Văn G, Nguyễn Thanh Q, Nguyễn Mộng T1, Lương Văn B,
Nguyễn Văn D, Thi Văn Q1, Tăng Văn T2, Lê Quốc L, Lê Việt T3, Trần Văn T4
và Phạm Văn S quen biết nhau do làm chung trong Công ty trách nhiệm hữu hạn
G1; địa chỉ trụ sở: Quốc lộ A, khu phố B, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Đến khoảng tháng 8 năm 2021 do tình hình dịch Covid 19 diễn biến phức tạp nên Công ty tổ chức cho công nhân ở lại làm việc tại Công ty theo hình thức ba tại chỗ và bố trí cho công nhân ở trong khu vực xưởng gia công của công ty.

Đến khoảng 19 giờ 40 phút ngày 11 tháng 9 năm 2021 tại xưởng gia công của công ty T6, L, T2 và B rủ nhau đánh bài cào rùa thắng thua bằng tiền cả nhóm mua hai bộ bài tây và trải một tấm bìa carton dưới sàn rồi tiến hành chơi. Khi đang chơi thì T, D, S, G, Q1, Q và T3 xin chơi cùng. Cách thức chơi như sau: mỗi con bạc sẽ đặt ra 100.000 đồng cho một tụ (là một người chơi) sau đó người chia bài sẽ chia cho mỗi người chơi 03 lá bài rồi tiến hành tính điểm trên lá bài của mình người nào thắng sẽ được ăn hết tiền cược trên chiếu. Người nào thắng ván trước sẽ được chia bài ván tiếp theo. Về cách tính điểm được quy định:

- Các lá A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 mỗi lá có số điểm tương ứng trên lá bài (riêng A được tính là 1 điểm). Đối với các lá bài tây hình người J, Q, K mỗi lá được tính 10 điểm;

- Lớn nhất là ba lá bài giống nhau tính theo thứ tự từ thấp nhất ba lá 222,..., KKK cao nhất là ba lá AAA;

- Tiếp theo là ba lá bài liền kề nhau tính theo thứ tự từ 1, 2, 3; 4, 5, 6... đến dãy bài tây 9, 10, J; J, Q, K cao nhất là Q, K, A;

- Tiếp theo là ba tây, tức có ba lá bài có hình ký hiệu J, Q, K không theo thứ tự liền kề nhau, như J, J, K; Q, Q, K...;

- Điểm số của người chơi trong mỗi ván là số lẻ của tổng điểm 03 lá bài. Tổng 03 lá được 27 điểm thì được tính là 07 điểm (hay còn gọi là 07 nút). Nếu trong trường hợp người chơi được 10 điểm tức là 0 điểm (hay còn gọi là bù). Điểm số cao nhất là 09 nút.

Các bị cáo đánh bài đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì bị Đ Công an huyện B bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: thu giữ trên chiếu bạc số tiền 36.050.000 đồng; thu giữ trên người những con bạc là 5.700.000 đồng; 02 bộ bài tây đã qua sử dụng; 01 tấm bìa carton bị can trải xuống dưới sàn để đánh bạc.

Tại Bản án số 87/2022/HS - ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Hồ Đình T, Nguyễn Thanh Q và Lương Văn B.

Xử phạt bị cáo Hồ Đình T 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Lương Văn B 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Lê Văn G, Nguyễn Mộng T1, Nguyễn Văn D, Thi Văn Q1, Lê Quốc L, Lê Việt T3 và Trần Văn T4.

Xử phạt bị cáo Lê Văn G 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mộng T1 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Thi Văn Q1 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Lê Quốc L 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Lê Việt T3 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Trần Văn T4 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 91 và Điều 99 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lương Văn B.

Xử phạt bị cáo Tăng Văn T2 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 41.750.000 đồng (bốn mươi một triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

(Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần N).

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bộ bài tây đã qua sử dụng và 01 tấm bìa carton.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01 tháng 7 năm 2022).

Về án phí: mỗi bị cáo Hồ Đình T, Lê Văn G, Nguyễn Thanh Q, Nguyễn Mộng T1, Lương Văn B, Nguyễn Văn D, Thi Văn Q1, Tăng Văn T2, Lê Quốc L, Lê Việt T3 và Trần Văn T4 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án số: 87/2022/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương đã có hiệu lực pháp luật theo Trích lục Bản án số: 89/2022/TLA-HS ngày 10 tháng 10 năm 2022.

Riêng đối với bị cáo Phạm Văn S trong quá trình điều tra bị cáo đã bỏ trốn khỏi nơi sinh sống. Ngày 17 tháng 01 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra Quyết định tách vụ án hình sự và Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị cáo Phạm Văn S. Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B ra Quyết định truy nã số 01 ngày 17 tháng 01 năm 2022. Đến ngày 02 tháng 02 năm 2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã bắt được bị cáo Phạm Văn S và tiến hành phục hồi điều tra vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra bị cáo Phạm Văn S thừa nhận mang theo 1.300.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Quá trình chơi bị cáo Phạm Văn S thắng được 500.000 đồng. Khi lực lượng tiến hành kiểm tra khám xét thu giữ tại chiếu bạc chỗ bị cáo ngồi là 1.800.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 39/CT -VKSBB ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Văn S về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa xác định: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Văn S. Trên cơ sở đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt hình phạt tù từ 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đã giải quyết xong theo Bản án số 87/2022/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, lời khai của Hồ Đình T, Lê Văn G, Nguyễn Thanh Q2, Nguyễn Mộng T1, Lương Văn B, Nguyễn Văn D, Thi Văn Q1, Trần Văn T4, Lê Quốc L, Lê Viết T5, Tăng Văn T2. Do vậy, đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 11 tháng 9 năm 2021 tại xưởng gia công gỗ của Công ty Trách nhiệm hữu hạn G1 bị cáo Phạm Văn S đã cùng Hồ Đình T, Lê Văn G, Nguyễn Thanh Q, Nguyễn Mộng T1, Lương Văn B, Nguyễn Văn D, Thi Văn Q1, Tăng Văn T2, Lê Quốc L, Lê Viết T3, Trần Văn T4 đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức chơi bài cào mỗi ván đặt cược từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng. Khoảng 20 cùng ngày trong lúc đang đánh bạc thì các đối tượng bị

lực lượng Công an huyện B bắt quả tang. Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 41.750.000 đồng (bốn mươi một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Do đó, hành vi đánh bạc của bị cáo Phạm Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương nơi các bị cáo gây án. Bị cáo nhận thức được Nhà nước nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội, đủ để giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: đã giải quyết xong theo Bản án số 87/2022/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương.

[8] Về án phí sơ thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 321; Điều 38; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phạm Văn S.

Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn S phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Phạm Văn S 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm

giam (ngày 02 tháng 02 năm 2023) và được trừ thời gian tạm giữ là ngày 11 tháng 9 năm 2021.

Về án phí sơ thẩm: buộc bị cáo Phạm Văn S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Minh Thảo